

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÀO SƠN TÂY

BÀI ÔN THỨ HAI

1. Tập đọc:

Đọc các bài tập đọc thuộc tuần 30 trả lời các câu hỏi trong SGK TV tập 2 lớp 4.

2. Chính tả:

Viết chính tả bài “Dòng sông mặc áo”

3. Tập làm văn:

Câu a. Quan sát các đặc điểm ngoại hình con mèo (hoặc con chó) của nhà em hoặc nhà hàng xóm rồi ghi lại:

- Bộ lông
- Cái đầu:
- Hai tai:
- Đôi mắt:
- Bộ ria:
- Bốn chân:
- Cái đuôi:

Câu b. Quan sát và miêu tả các hoạt động thường xuyên của con mèo (hoặc con chó) nói trên:

- Bước đi:
- Rình chuột:
- Vồ chuột:
- Đùa giỡn:
- Sưởi nắng:
- Leo trèo:

BÀI ÔN THỨ BA

Câu 1. Chọn đáp án đúng

Một quầy bán hoa quả, buổi sáng bán được $\frac{1}{3}$ số cam quầy hàng có. Buổi chiều bán được $\frac{3}{8}$ số cam còn lại thì còn 25kg cam. Hỏi lúc đầu quầy hàng có bao nhiêu ki-lô-gam cam?

- A. 40kg cam
B. kg cam
C. 60kg cam
D. 56kg cam

Câu 2.

Bản đồ sân vận động hình chữ nhật được vẽ theo tỉ lệ 1 : 800. Trên bản đồ, chiều dài sân là 25cm, chiều rộng sân là 20cm. Tính diện tích thật của sân vận động đó.

- A. 320 m^2
B. 32000 m^2
C. 3200000 cm^2
D. 500 cm^2

Câu 3.

Năm nay Hoa còn kém cô Nhung 27 tuổi và tuổi của cô Nhung vừa gấp 4 lần tuổi của Hoa. Hỏi cô Nhung năm nay bao nhiêu tuổi?

Đáp số đúng là:

- A. 32 tuổi ...
B. 34 tuổi ...
C. 36 tuổi ...
D. 40 tuổi ...

Câu 4.

Quãng đường Hà Nội – Thanh Hóa dài 150km. Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 1000000, quãng đường đó dài bao nhiêu mi-li-mét?

Đáp số đúng là:

- A. 15mm
B. 150mm
C. 1500mm
D. 150000mm

Câu 5. Một hình thoi có tổng độ dài hai đường chéo là 104cm. Đường chéo dài có độ dài gấp ba đường chéo ngắn. Tính diện tích hình thoi đó.

Bài giải

[illegible]

BÀI ÔN THỨ TƯ

Bài 1: Chuyển các câu kể sau thành câu cảm

- (1) Bông hoa này đẹp.
- (2) Chim yến hát hay.
- (3) Thời gian trôi nhanh.

Bài 2: Viết tiếp vào chỗ trống để nhận xét mỗi câu cảm sau bộc lộ cảm xúc gì.

- (1) Ôi, mẹ, mẹ về Hương ơi! (Câu bộc lộ cảm xúc.....)
- (2) Eo ơi, đường bẩn quá! (Câu bộc lộ cảm xúc
- (3) Chử bạn Thảo đẹp ơi là đẹp! (Cau bộc lộ cảm xúc.....)

Bài 3. Ghi lại kết quả quan sát của em về một con vật nuôi trong nhà hoặc ở vườn thú

Tên con vật;.....

a) Đặc điểm ngoại hình

- Bộ lông (da):.....

- Bộ lông (da):.....

- Đầu (tai, mắt, mũi , miệng...):.....

- Thân mình:.....

- Chân, đuôi...:.....

b) Hoạt động nổi bật

- Lúc đứng, ngồi, đi lại (bay nhảy):.....

- Lúc ăn uống, nghỉ (ngủ)...:.....

- Quan hệ đồng loại (hoặc con cái):.....

BÀI ÔN THỨ NĂM

Bài 1. Chọn câu trả lời đúng

An và Bình cùng góp chung tiền được 34000 đồng mua quả bóng. Số tiền góp của An bằng $\frac{8}{9}$ số tiền góp của Bình. Hỏi mỗi người góp bao nhiêu tiền?

Đáp số đúng là:

- A. An: 14000 đồng; Bình: 20000 đồng
- B. An: 13000 đồng; Bình: 21000 đồng
- C. An: 16000 đồng; Bình: 18000 đồng
- D. An: 18000 đồng; Bình : 16000 đồng

Bài 2.

Năm nay Hoa còn kém cô Nhung 27 tuổi và tuổi của cô Nhung vừa gấp 4 lần tuổi của Hoa. Hỏi cô Nhung năm nay bao nhiêu tuổi?

Đáp số đúng là:

- A. 32 tuổi ...
- B. 34 tuổi ...
- C. 36 tuổi ...
- D. 40 tuổi ...

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào chỗ chấm:

Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 100000, khoảng cách từ điểm A đến điểm B đo được 12cm.

Như vậy độ dài thật từ điểm A đến điểm B là:

- A. 120000cm ...
- B. 120000dm ...
- C. 230000000cm ...
- D. 1200000cm ...

Bài 4. Mỗi giờ xe máy chạy nhanh hơn xe đạp 30km. Biết rằng xe máy chạy nhanh gấp 3 lần xe đạp. Hỏi mỗi xe chạy được bao nhiêu ki-lô-mét trong một giờ?

BÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH CUỐI TUẦN KHỐI 4

Unit 10: In the park Lesson 3-4

A. BÀI HỌC

NEW WORDS: Các em viết vào vở mỗi từ 3 dòng:

1. dream: giấc mơ
2. ice cream: kem
3. queen: nữ hoàng
4. green: xanh lá
5. jelly: mứt
6. happy: hạnh phúc

GRAMMAR: Các em viết vào vở mỗi câu 3 dòng:

You mustn't pick the flowers.

You mustn't eat here.

You must be quiet.

B. BÀI TẬP

I. Put the words in the correct order to make sentences.

1. play/ the/ You/mustn't/ in/ fountain.

.....

2. the/ You/ be/must/in/quiet/ library.

.....

3. must/ You/ turn /your/ off/ cell phone.

.....

4. kind/ You/ must /other/ be/ to/ children.

.....

5. teacher /the/ You/listen/ must/work / and/ to/ hard.

.....

II. Circle the odd-one-out. Write:

1. queen green tree pond

2. case cake ice cream race

3. car dream star scarf

4. sheep face space gate

5. jelly flower funny happy

ĐÁP ÁN NGÀY THỨ HAI

Câu a. Quan sát và miêu tả các đặc điểm ngoại hình của con mèo (hoặc con chó) của nhà em hoặc của nhà hàng xóm rồi lại ghi lại:

- Bộ lông màu vàng khoang trắng
- Cái đầu: tròn
- Hai tai: nhỏ xiu, luôn dựng thẳng đứng
- Đôi mắt: sáng, trong như hòn bi
- Bộ ria: luôn vênh lên
- Bốn chân: thon, nhỏ, mềm mại
- Cái đuôi: dài

Câu b. Quan sát miêu tả các hoạt động thường xuyên của con mèo (hoặc con chó) nói trên:

- Bước đi: khoan thai, nhẹ nhàng
- Rình chuột: rón rén, khẽ khàng
- Vồ chuột: nhanh, mạnh, bất ngờ và chính xác
- Đùa giỡn: cộ mình vào chủ
- Sưởi nắng: nằm phơi mình trước sân sưởi nắng
- Leo trèo: đôi khi buồn chân, con mèo lại trèo lên cây dừa trước sân, cào cào vào thân cây.

ĐÁP ÁN THỨ BA

1- C

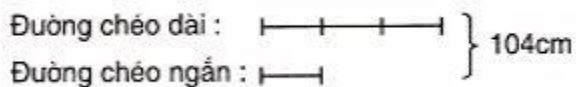
2-B

3-C

4-B

5

Ta có sơ đồ:



Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 1 = 4$ (phần)

Đường chéo dài là: $104 : 4 \times 3 = 78$ (cm)

Đường chéo ngắn là: $104 - 78 = 26$ (cm)

Diện tích hình thoi đó là: $78 \times 26 : 2 = 1014$ (cm²)

Đáp số: 1014cm²

ĐÁP ÁN NGÀY THỨ TƯ

Bài 1: VD:

- 1) Bông hoa này đẹp quá! (hoặc: Bông hoa này đẹp thật!...)
- (2) Chim yến hát hay lắm! (hoặc: Ôi, chim yến hát hay quá!)
- (3) Thời gian trôi nhanh quá! (hoặc: Chà, thời gian trôi nhanh thật!)

Bài 2

- (1) Ôi, mẹ, mẹ về Hương ơi! (Câu bộc lộ cảm xúc ngạc nhiên, vui sướng.)
- (2) Eo ơi, đường bẩn quá! (Câu bộc lộ cảm xúc sợ hãi)
- (3) Chũ bạn Thảo đẹp ời là đẹp! (Câu bộc lộ cảm xúc ngạc nhiên, thán phục)

Bài 3: Tham khảo: Quan sát con gà sống (gà trống)

a) Đặc điểm ngoại hình

- Bộ lông: mượt óng, nhiều màu sắc: xanh đậm, đen, vàng, nâu, ...
- Đầu (tai, mắt, mũi, miệng...): đầu to bằng nắm tay đứa bé; cái mỏ đỏ tía ở trên; tai nhỏ xíu ẩn dưới đám lông ngắn; mắt bằng hai hạt ngô, long lanh như chứa nước; hai lỗ mũi nhỏ nằm ngay trên cái mỏ vàng xọng; lúc mỏ há ra, cái lưỡi be bé, ngắn ngủn.....khi gáy, cổ vươn dài thêm ra, lông dựng đứng
- Thân mình: to như quả dưa hấu nhỏ; dáng vạm vỡ, đang độ phồng phao...
- Chân, đuôi...: đôi cánh rộng, thỉnh thoảng vỗ phành phạch; đuôi dài óng ả, màu sắc rất đẹp; chân vàng, móng sắc, cựa nhô ra trông thật oách...

b) Hoạt động nổi bật

- Lúc đứng, đi lại: dáng đứng oai vệ, trông thật hùng dũng; đi lại nhẹ nhàng nhưng thoăn thoắt cái có thể nhảy tót lên đồng củi cạnh bờ rào...
- Lúc ăn uống, nghỉ ngơi (ngủ) ...: phàm ăn, mổ thóc ngoài sân nhanh thoăn thoắt, mổ gõ “cốc, cốc” liên hồi; vục mỏ xuống bát nước rồi ngửa cổ, há mỏ nuốt ừng ực; thích nghỉ ngơi gần bụi tre vào buổi trưa...
- Quan hệ với đồng loại: thích “đấu đá” với đồng loại (“gà cùng một mẹ” nhưng vẫn đá nhau); lúc chơi nhau thường dựng lông, dang cánh, nhảy lên “đá song phi” rất mạnh, những chiếc móng nhọn bổ tới tấp vào đối thủ...

ĐÁP ÁN THỨ NĂM

Bài 1.C

Bài 2. C. 36 tuổi

.Bài 3

A. 120000cm S

B. 120000dm Đ

C. 230000000cm S

D. 1200000cm Đ

Bài 4

Hiệu số phần bằng nhau là:

$$3 - 1 = 2 \text{ (phần)}$$

Xe đạp đi được là:

$$30 : 2 \times 1 = 15 \text{ (km)}$$

Xe máy đi được là:

$$15 + 30 = 45 \text{ (km)}$$

Đáp số: Xe đạp: 15 km

Xe máy: 45 km

ĐÁP ÁN BÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH CUỐI TUẦN KHỐI 4

I/

1.You mustn't play in the fountain.

2.You must be quiet in the library.

3.You must turn off your cell phone.

4.You must be kind to other children.

5.You must listen to the teacher and work hard.

II.

1. pond

2. ice cream

3. dream

4. sheep

5. flower